

Bản án số: 91/2023/HS-ST
Ngày: 08-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Dung.
- Bà Đỗ Thị Lệ Hằng.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Quốc Sang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 395/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Dương Hoàng Đ, sinh ngày 27-8-1995 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Số 474C/14A khu vực 7, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn C(sống) và bà Đặng Thị D (sống); bị cáo có vợ Trương Kim Bích N3 (đã ly hôn) và có 01 người con; tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 31-01-2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Ninh Kiều (có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Hồng N1. Địa chỉ: Hẻm x đường C, phường C1, quận N, thành

phố Cần Thơ. (vắng mặt).

+ Bà Huỳnh Thị Ngọc N2. Địa chỉ: Số x, khu vực P, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

- *Người chứng kiến:*

Ông Trần Văn M. Địa chỉ: Số x đường T1, khu vực x SH, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25-01-2023, bị cáo Dương Hoàng Đ được hai người bạn tên Nhân và Tiến (không rõ họ tên, địa chỉ) từ thành phố Hồ Chí M đến thành phố Cần Thơ mời đến hát karaoke tại quán Karaoke Q, đường L, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ. Trong lúc hát karaoke, Nhân lấy 01 viên thuốc lắc màu cam chia ra làm hai phần, một phần đưa cho bị cáo sử dụng, phần còn lại Nhân sử dụng; một lúc sau, Nhân cho riêng bị cáo 01 viên thuốc lắc (để trong gói nilon không màu, nẹp miệng viên đỏ) và tự để vào túi da màu đen có in chữ “LV” của bị cáo. Bị cáo đồng ý nhận viên thuốc lắc của Nhân cho và vẫn để bên trong túi da của mình. Đến hơn 02 giờ ngày 31-01-2023, trong lúc bị cáo đang có mặt tại nhà trọ của Ngô Thanh Đ, cạnh nhà số xx, khu vực x SH, phường C, quận N để chơi và ăn uống cùng Đ, Nguyễn Hồng N1 và Nguyễn Thị Ngọc N2 thì lực lượng Công an đến kiểm tra, khám xét khẩn cấp thì phát hiện, thu giữ 01 gói nilon không màu, nẹp miệng viên đỏ bên trong có 01 viên thuốc lắc màu cam để trong ví da màu đen bên trong túi da màu đen in chữ “LV” của bị cáo. Bị cáo thừa nhận viên thuốc lắc màu cam bị thu giữ là của bị cáo cất giấu với mục đích sử dụng cá nhân.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon không màu, nẹp miệng, viên đỏ, chứa 01 viên nén màu cam được thu giữ trong bóp da màu đen của bị cáo; 01 túi da màu đen có in chữ “LV”; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu gold, số sim: 0930.225591; 01 xe mô tô hiệu Honda, loại SH, màu đen, biển số 65B1- 214.98; số máy: KF08E5013034KTGE1; số khung: RLHKF1100AY103806; tiền Việt Nam 3.200.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 36/KL - KTHS ngày 07-02-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ, kết luận: Viên nén màu cam trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,4416 gam.

Đối với Nguyễn Hồng N1 và Nguyễn Thị Ngọc N2 là bạn của bị cáo; qua điều tra xác định N2 và N1 không biết bị cáo có cất giấu ma túy trong túi da mang trên người nên không xử lý hình sự đối với N2 và N1. Riêng đối với Ngô Thanh Điền hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an thành phố Cần Thơ, trong vụ án khác.

Đối với đối tượng tên “Nhân” cho bị cáo ma túy, do chưa xác định được họ tên thật và địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác M, làm rõ để xử lý.

Cáo trạng số 111/CT-VKSNK ngày 17-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Dương Hoàng Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (viết tắt BLHS 2015).

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản như nội dung cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015 tuyên bố bị cáo Dương Hoàng Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: Gói niêm phong số 36/KL-KTHS ngày 07-02-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ; 01 túi da màu đen có in chữ “LV”.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu gold; số sim: 0930.225591; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH 150, màu đen, biển số 65B1-214.98 và tiền Việt Nam 3.200.000 đồng N1ng tạm giữ lại số tiền để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không tranh luận với Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi sai trái, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình nuôi dạy con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án vì trong hồ sơ đã có đủ lời khai của họ nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận:

Ngày 25-01-2023, bị cáo Dương Hoàng Đ được hai người bạn tên Nhân và Tiến (không rõ họ tên, địa chỉ) từ thành phố Hồ Chí M đến thành phố Cần Thơ mời đến hát karaoke tại quán Karaoke Q, đường L, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ. Trong lúc hát karaoke, Nhân lấy 01 viên thuốc lắc màu cam chia ra làm hai phần, một phần đưa cho bị cáo sử dụng, phần còn lại Nhân sử dụng; một lúc sau, Nhân cho riêng bị cáo 01 viên thuốc lắc (để trong gói nilon không màu, nẹp miệng viên đỏ) và tự để vào túi da màu đen có in chữ “LV” của bị cáo. Bị cáo đồng ý nhận viên thuốc lắc của Nhân cho và vẫn để bên trong túi da của mình. Đến hơn 02 giờ ngày 31-01-2023, trong lúc bị cáo đang có mặt tại nhà trọ của Ngô Thanh Đ, cạnh nhà số xxxx, khu vực x SH, phường C, quận N để chơi và ăn uống cùng Đ, Nguyễn Hồng N1 và Nguyễn Thị Ngọc N2 thì lực lượng Công an đến kiểm tra, khám xét khẩn cấp thì phát hiện, thu giữ 01 gói nilon không màu, nẹp miệng viên đỏ bên trong có 01 viên thuốc lắc màu cam để trong ví da màu đen bên trong túi da màu đen in chữ “LV” của bị cáo.

Căn cứ vào vật chứng đã thu giữ của bị cáo, căn cứ vào Kết luận giám định số 36/KL-KTHS ngày 07-02-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ xác định: Viên nén màu cam trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,4416 gam nên hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015.

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo cũng là quân nhân xuất ngũ nên thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015; tình tiết này là căn cứ để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt dành cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại MDMA có khối lượng 0,4416 gam mục đích để sử dụng cá nhân là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân phát sinh N2ều loại tệ nạn xã hội khác. Bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết tác hại của ma túy đối với bản thân, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Do vậy, hành vi này cần có mức hình phạt tương xứng, có như vậy mới giúp bị cáo tâm đắc sửa đổi bản thân, biết sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với toàn bộ diễn biến hành vi bị cáo thực hiện.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cá nhân nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với Nguyễn Hồng N1 và Nguyễn Thị Ngọc N2, qua điều tra xác định N2 và N1 không biết bị cáo Đ cất giấu ma túy trong túi da mang trên người nên không đề cập xử lý.

[8] Đối với đối tượng tên “Nhân” cho bị cáo ma túy, do bị cáo khai không rõ lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác M làm rõ nên không đề cập xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với chất MDMA còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 36/KL-

KTHS ngày 07-02-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 túi da màu đen có in chữ “LV” là vật bị cáo dùng để cất giấu ma túy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu gold, sim số 0930.225591; 01 xe mô tô hiệu Honda, loại SH, màu đen, biển số 65B1-214.98 và tiền Việt Nam 3.200.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo N1ng tạm giữ lại số tiền để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015

Tuyên bố bị cáo **Dương Hoàng Đ** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Dương Hoàng Đ 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31-01-2023.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy: Gói niêm phong số 36/KL-KTHS ngày 07-02-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ có trọng lượng MDMA còn lại sau giám định; 01 túi da màu đen có in chữ “LV”.

- Trả lại cho bị cáo Dương Hoàng Đ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu gold, sim số 0930.225591; 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, số loại SH150, màu đen, biển số 65B1- 214.98, số máy KF08E5013034KTGE1, số khung RLHKF1100AY103806; tiền Việt Nam 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng) N1ng tạm giữ lại số tiền để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều đang quản lý – Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17-5-2023).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Dương sự;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Công an Q. Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Phụng